

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

BẢN SAO

Mã số doanh nghiệp: 0102165522

Đăng ký lần đầu: ngày 12 tháng 02 năm 2007

Đăng ký thay đổi lần thứ: 12, ngày 25 tháng 11 năm 2022

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BẮC MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAC MINH DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SBM., JSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 20, phố Trần Nguyên Hãn, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 2161169/7764615

Fax: 7764614

Email: sbm.com.vn

Website: sbm.com.vn

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 450.449.530.000 đồng.

Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi tỷ bốn trăm bốn mươi chín triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 45.044.953

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: VŨ MINH TÚ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/06/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035078003042

Ngày cấp: 31/12/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Phòng 2109, HH1 - khu đô thị mới Tây Hồ Tây, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng 2109, HH1 - khu đô thị mới Tây Hồ Tây, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam



TRƯỞNG PHÒNG

CÔNG CHỨNG VIỆN

Nguyễn Thanh Hương

Đỗ Văn Linh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Số: 24121000220

Cấp ngày 28 tháng 5 năm 2014

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 30/2006/QĐ-BCN ngày 31/8/2006 của Bộ Công nghiệp về việc ban hành quy định về quản lý đầu tư xây dựng các dự án điện độc lập;

Căn cứ bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư dự án Công trình thủy điện Nậm Công 3 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Bắc Minh cùng hồ sơ gửi kèm;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La tại Báo cáo thẩm tra số 322/BCTT-SKHĐT ngày 20/5/2014,

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Chứng nhận: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BẮC MINH.**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102165522; Ngày cấp (lần đầu): 12/02/2007 (cấp thay đổi lần thứ 4, ngày 21/6/2011); Nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 20, phố Trần Nguyên Hãn, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện bởi ông: Lê Đình Lượng; Chức danh: Giám đốc; Ngày sinh 06/5/1969; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam.

Chứng minh nhân dân số: 013088596; Cấp ngày: 18/7/2008; Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 32, ngõ Quan Thổ 2, phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Tiếp nhận dự án Công trình thủy điện Nậm Công 3 từ Công ty cổ phần Lilama 10 và tiếp tục quản lý, thực hiện dự án với những nội dung sau:

Điều 1. Tên dự án đầu tư: Công trình thủy điện Nậm Công 3.

Điều 2. Mục tiêu và quy mô dự án:

* *Mục tiêu:* Tăng cường khai thác nguồn thủy điện vừa và nhỏ, tiến tới hòa với lưới điện quốc gia, phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho dân cư trong vùng.

* *Quy mô:* Công suất lắp máy: 8 MW, điện lượng trung bình hàng năm: 35,46 triệu KWh, số tổ máy: 02 tổ.

Điều 3. Địa điểm thực hiện dự án:

* *Địa điểm:* Xã Huồi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

* *Diện tích đất sử dụng:* 19,02 ha.

Điều 4. Tổng vốn đầu tư: 169 tỷ đồng (trong đó: vốn tự có 30%, vốn huy động hợp pháp khác: 70%).

Điều 5. Thời hạn thực hiện dự án: 50 năm kể từ thời điểm cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Điều 6. Tiến độ thực hiện dự án:

- Khởi công: năm 2007-2008.

- Hoàn thành và vận hành nhà máy: 2009-2010.

Điều 7. Các ưu đãi đối với dự án:

a) Được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

b) Được hưởng ưu đãi về thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu hiện hành.

c) Được miễn, giảm thuế sử dụng đất, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và tiền thuê mặt nước theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về thuế hiện hành; được hưởng các ưu đãi khác theo quy định của pháp luật.

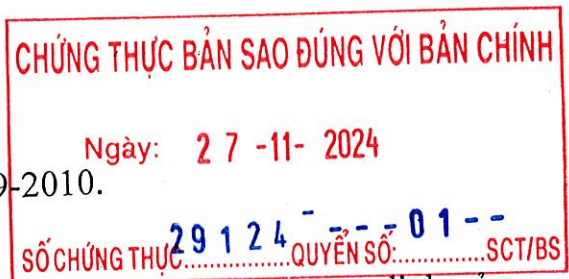
Điều 8. Giấy chứng nhận đầu tư này thay thế Giấy chứng nhận đầu tư số 24121000080 do UBND tỉnh cấp cho Công ty cổ phần Lilama 10 ngày 12/02/2009 và được lập thành 03 (ba) bản gốc: 01 bản cấp cho Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Bắc Minh; 01 bản lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư; 01 bản lưu tại Văn phòng UBND tỉnh Sơn La.



CÔNG CHỨNG VIÊN
Đỗ Trọng Cử



Cầm Ngọc Minh



BẢN SAO

7.6

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC ĐIỀU TIẾT ĐIỆN LỰC**



**GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC**

SỐ : 51 /GP-ĐTĐL
NGÀY CẤP : 01 04 15



Số: **51** /GP-ĐTDL

Hà Nội, ngày **01** tháng **04** năm **2015**

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐIỀU TIẾT ĐIỆN LỰC

Căn cứ Quyết định số 153/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Điều tiết điện lực thuộc Bộ Công Thương;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Thông tư số 25/2013/TT-BCT ngày 29 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi và thời hạn giấy phép hoạt động điện lực;

Xét đơn và hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quan hệ công chúng và Cấp phép,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh.
2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0102165522, đăng ký lần đầu ngày 12 tháng 2 năm 2007; đăng ký thay đổi lần 4 ngày 21 tháng 6 năm 2011 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp.
3. Trụ sở đăng ký: số 20 đường Trần Nguyên Hãn, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 043 7764615

Fax: 043 7764614

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động điện lực được cấp phép
Hoạt động phát điện.

Điều 3. Phạm vi hoạt động

Quản lý, vận hành nhà máy thủy điện Nậm Công 3 quy mô công suất 8MW tại xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Điều 4. Thời hạn của giấy phép

Đến ngày 01 tháng 04 năm 2025.

Điều 5. Các điều kiện, nội dung chi tiết của Giấy phép

Theo Phụ lục Giấy phép.

Điều 6. Trách nhiệm của Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh

Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Luật Điện lực, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực, Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực, Thông tư số 25/2013/TT-BCT ngày 29 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi và thời hạn giấy phép hoạt động điện lực.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Giấy phép hoạt động điện lực số 23/GP-ĐTĐL ngày 02 tháng 3 năm 2011 do Cục Điều tiết điện lực cấp cho Công ty cổ phần Lilama 10./.



CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Anh Tuấn

PHỤ LỤC GIẤY PHÉP PHÁT ĐIỆN

(Ban hành kèm theo Giấy phép hoạt động điện lực số 51 /GP-ĐTĐL
ngày 01 tháng 04 năm 2015 do Cục Điều tiết điện lực cấp)

I. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC	3
1. Phạm vi hoạt động	3
2. Các đặc tính chính của Nhà máy thủy điện Nậm Công 3	3
II. QUYỀN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BẮC MINH	4
1. Các quyền của đơn vị phát điện được quy định tại Luật Điện lực	4
2. Các quyền khác theo quy định của pháp luật	4
3. Quyền ngừng cung cấp điện	4
III. NGHĨA VỤ CHUNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BẮC MINH	5
1. Tuân thủ các quy định của pháp luật	5
2. Duy trì điều kiện đã được cấp giấy phép	5
3. Bảo vệ môi trường	5
4. Đảm bảo xây dựng công trình theo đúng thiết kế được duyệt	5
5. Sử dụng đất	5
6. An toàn nhà máy và cộng đồng	5
7. Đào tạo và sử dụng lao động	6
8. Tiết kiệm điện trong hoạt động sản xuất	6
9. Hạch toán tài chính	6
10. Báo cáo tài chính	6
11. Đầu tư các dự án phát điện khác	6
12. Hợp đồng mua bán điện	7
13. Giá điện	7
14. Các dịch vụ phụ trợ	7
15. Đảm bảo cung cấp điện	7
16. Báo cáo khi có thay đổi	8
IV. NGHĨA VỤ ĐẢM BẢO CÁC ĐIỀU KIỆN KỸ THUẬT	8
1. Kỹ thuật và công nghệ áp dụng	8
2. Tuân thủ quy định truyền tải điện, phân phối điện	8
3. Đấu nối nhà máy vào hệ thống điện	8
4. Tuân thủ phương thức vận hành và lệnh chỉ huy của các đơn vị điều độ hệ thống điện	8

8/8/15

5. Tuân thủ quy định về an toàn đập thủy điện và vận hành hồ chứa nước	9
6. Vận hành và bảo dưỡng	9
7. Ngừng, giảm mức cung cấp điện	9
8. Đảm bảo các yêu cầu và quy định về lắp đặt thiết bị đo đếm điện.....	9
9. Xử lý sự cố	9
10. Báo cáo khi được yêu cầu	9
V. QUẢN LÝ SỬ DỤNG GIẤY PHÉP.....	10
1. Phí và lệ phí giấy phép	10
2. Lưu giữ các tài liệu và hồ sơ	10
3. Chế độ báo cáo	10
5. Xử lý vi phạm.....	10
6. Giải quyết tranh chấp	11
7. Sửa đổi, bổ sung giấy phép	11
8. Thu hồi giấy phép.....	11
9. Gia hạn giấy phép.....	12

Handwritten signature/initials

I. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

1. Phạm vi hoạt động

a) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh được phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực quản lý, vận hành nhà máy thủy điện Nậm Công 3 công suất 8MW tại xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

b) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh được phép bán điện phát từ Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 vào hệ thống điện theo hợp đồng mua bán điện đã được ký kết với những tổ chức, cá nhân được phép mua điện phù hợp với các giai đoạn của thị trường điện lực.

Các tổ máy của Nhà máy Thủy điện Nậm Công 3 được phép vận hành thương mại kể từ ngày 18 tháng 01 năm 2011.

2. Các đặc tính chính của Nhà máy thủy điện Nậm Công 3

a) Các thông số chính của nhà máy

Tổng công suất lắp đặt của nhà máy: 8 MW.

- **Tua bin:** Tua bin Francis, trục đứng

- Công suất lắp máy (Nt): 4MW;

- **Máy phát điện:** Trục đứng, đồng bộ 3 pha

- Công suất định mức (Pđm): 4MW;

- Điện áp định mức: 6,3 kV;

- Tần số: 50Hz

- **Máy biến áp chính:** 02 máy biến áp 3 pha 38,5kV có thông số cụ thể như sau:

- Công suất: 5,6MVA

- Điện áp: 38,5/6,3kV

- Số lượng: 02 máy

b) Trạm phân phối điện

- Loại: Hở;

- Điện áp 38,5kV.

c) Nguồn nước sử dụng

Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh chỉ được phép sử dụng nguồn nước phục vụ cho việc phát điện, làm mát Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 khi được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

d) Đầu nối vào hệ thống điện

Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 được đầu nối vào lưới điện quốc gia như

sau:

Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 được đấu vào hệ thống điện quốc gia bằng đường dây 35kV mạch kép chiều dài 500m từ Trạm biến áp Nhà máy vào cột số 455/70 nhánh Lê Hồng Phong đi huyện Sốp Cộp thuộc đường dây 382 Trạm 110kV Sơn La.

e) Yêu cầu về môi trường và xã hội

Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải bảo đảm Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 thực hiện đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

II. QUYỀN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BẮC MINH

1. Các quyền của đơn vị phát điện được quy định tại Luật Điện lực

- a) Hoạt động phát điện được ghi trong Giấy phép này.
- b) Đấu nối vào hệ thống điện quốc gia khi đáp ứng các điều kiện và tiêu chuẩn kỹ thuật.
- c) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh được bán điện năng của Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 cho tổ chức, cá nhân được phép mua điện theo Hợp đồng mua bán điện phù hợp với các giai đoạn của thị trường điện lực.
- d) Được cung cấp thông tin cần thiết liên quan đến hoạt động phát điện.
- đ) Kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế, kỹ thuật phục vụ hoạt động phát điện.

2. Các quyền khác theo quy định của pháp luật

- a) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh có quyền tham gia vào các hoạt động kinh doanh theo yêu cầu của hoạt động phát điện Nhà máy thủy điện Nậm Công 3, phù hợp các nội dung và điều kiện của Giấy phép này.
- b) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh chỉ được tham gia vào các hoạt động điện lực khác không liên quan đến hoạt động phát điện của Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 khi được cơ quan có thẩm quyền cấp phép cho phép theo quy định. Trong trường hợp có tham gia vào những hoạt động điện lực khác, Công ty phải chứng minh được những hoạt động đó không ảnh hưởng tới việc thực hiện các nghĩa vụ quy định trong Giấy phép này và tuân thủ các quy định của pháp luật.

3. Quyền ngừng cung cấp điện

Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 có quyền tạm thời ngừng hoạt động hay dừng toàn bộ hoạt động phát điện trong trường hợp khẩn cấp, trường hợp có

nguy cơ đe dọa đến sức khoẻ hay sự an toàn của cộng đồng, độ tin cậy của hệ thống điện; để bảo dưỡng, sửa chữa. Trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện được thực hiện theo quy định của pháp luật.

III. NGHĨA VỤ CHUNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BẮC MINH

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật

Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải tuân theo các quy định của Luật Điện lực, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực, Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực, Thông tư số 25/2013/TT-BCT ngày 29 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi và thời hạn giấy phép hoạt động điện lực và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan trong hoạt động phát điện.

2. Duy trì điều kiện đã được cấp giấy phép

Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh có trách nhiệm duy trì các điều kiện được cấp giấy phép hoạt động phát điện Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 trong suốt thời hạn của Giấy phép này.

3. Bảo vệ môi trường

a) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải đảm bảo việc xây dựng, lắp đặt các thiết bị, phương tiện, nhà xưởng của nhà máy không gây ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng đến sức khoẻ cộng đồng tuân theo các tiêu chuẩn môi trường được phép áp dụng.

b) Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 phải thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động phát điện.

4. Đảm bảo xây dựng công trình theo đúng thiết kế được duyệt

Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải đảm bảo Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 được xây dựng lắp đặt, nghiệm thu, chạy thử, vận hành theo đúng thiết kế được duyệt.

5. Sử dụng đất

Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh quản lý và sử dụng đất của Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 theo đúng diện tích và mục đích đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt trong dự án đầu tư.

6. An toàn nhà máy và cộng đồng

a) Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 phải đảm bảo tuân thủ các quy định

hiện hành về việc bảo vệ an toàn cho con người, các thiết bị điện, các công trình điện.

b) Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 phải đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến bảo vệ người lao động, sức khoẻ cộng đồng và mức độ an toàn cho phép.

7. Đào tạo và sử dụng lao động

Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải bảo đảm thực hiện những yêu cầu về việc đào tạo, sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu cho hoạt động phát điện như đã đăng ký trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

8. Tiết kiệm điện trong hoạt động sản xuất

Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 phải thực hiện các yêu cầu về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động phát điện thông qua việc xây dựng và thực hiện phương thức vận hành tối ưu thiết bị phát điện và sử dụng hiệu quả, hợp lý hệ thống tự dùng trong nhà máy theo quy định của Luật Điện lực, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực, Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

9. Hạch toán tài chính

Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh có trách nhiệm tổ chức quản lý hạch toán tài chính hoạt động phát điện Nhà máy thủy điện Nậm Công 3, tách biệt với những hoạt động kinh doanh khác không liên quan đến hoạt động phát điện của nhà máy và lưu trữ đầy đủ hồ sơ chứng từ cần thiết theo quy định về quản lý tài chính.

10. Báo cáo tài chính

a) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh có trách nhiệm thực hiện kiểm toán tài chính hàng năm đối với hoạt động phát điện của Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 do đơn vị kiểm toán tài chính độc lập thực hiện.

b) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải nộp báo cáo tài chính hàng năm của năm trước đối với hoạt động phát điện Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 cho Cơ quan cấp giấy phép trước ngày 30 tháng 6 hàng năm, bao gồm:

- Báo cáo lãi, lỗ và chi phí khấu hao, bản quyết toán và kê khai nguồn tài chính; tách biệt các khoản thu nhập, chi phí, tài sản, các khoản nợ và tài sản dự trữ cho hoạt động phát điện;

- Những thông tin khác do Cơ quan cấp giấy phép yêu cầu.

11. Đầu tư các dự án phát điện khác

a) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh chỉ được đầu tư phát triển

các dự án phát điện mới phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải cung cấp đầy đủ và chi tiết các thông tin theo yêu cầu của Cơ quan cấp giấy phép hoặc cơ quan có thẩm quyền để phục vụ xây dựng quy hoạch phát triển điện lực cho từng giai đoạn theo quy định của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

12. Hợp đồng mua bán điện

Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh có quyền và nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các nội dung đã cam kết trong các hợp đồng mua bán điện đã ký.

13. Giá điện

a) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh có trách nhiệm xây dựng biểu giá phát điện theo đúng quy định về phương pháp lập giá phát điện do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

b) Giá mua bán điện

- Giá bán điện được thực hiện theo Hợp đồng mua bán điện đã ký nhưng không được ngoài khung giá phát điện do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Giá mua bán điện giao ngay hình thành theo thời điểm giao dịch trên thị trường điện lực do đơn vị điều hành giao dịch thị trường công bố.

c) Trong trường hợp Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh có đề xuất liên quan đến biểu giá, phí của hoạt động phát điện hoặc của các dịch vụ khác có liên quan, các đề xuất này phải có thuyết minh, giải thích trình cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

14. Các dịch vụ phụ trợ

Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 có trách nhiệm cung cấp các dịch vụ phụ trợ (nếu được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu) và thực hiện các biện pháp để hỗ trợ vận hành hệ thống điện tin cậy theo hợp đồng đã ký và những quy định liên quan đến dịch vụ phụ trợ theo quy định của pháp luật.

15. Đảm bảo cung cấp điện

a) Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 có trách nhiệm phải đảm bảo cung cấp điện cho hệ thống điện quốc gia theo những nội dung được ghi trong Phụ lục này.

b) Khi hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn, Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 phải đảm bảo huy động tối đa công suất phát của nhà máy theo điều độ vận hành của đơn vị điều độ hệ thống điện.

16. Báo cáo khi có thay đổi

Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải báo cáo Cơ quan cấp giấy phép khi có thay đổi trong quản lý Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 trong các trường hợp sau:

- a) Cải tổ ngành điện có liên quan tới hoạt động phát điện Nhà máy thủy điện Nậm Công 3;
- b) Tái cơ cấu và chuyển giao tài sản của Nhà máy thủy điện Nậm Công 3;
- c) Ngừng hoạt động để chuyển giao quyền sở hữu Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 hoặc quyền hoạt động phát điện cho đơn vị khác;
- d) Khi có thay đổi về nhân sự chủ chốt, sơ đồ tổ chức của nhà máy.

IV. NGHĨA VỤ ĐẢM BẢO CÁC ĐIỀU KIỆN KỸ THUẬT

1. Kỹ thuật và công nghệ áp dụng

- a) Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 phải duy trì các phương tiện, trang thiết bị, công nghệ, phần mềm ứng dụng để phục vụ hoạt động phát điện.
- b) Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 được phép sử dụng công nghệ, kỹ thuật và thiết bị yêu cầu đối với các tổ máy của nhà máy như mô tả tại khoản 2 Mục I của Phụ lục này để thực hiện hoạt động phát điện. Khi có những thay đổi công nghệ các thiết bị chính của Nhà máy thủy điện Nậm Công 3, Công ty phải báo cáo bằng văn bản cho Cục Điều tiết điện lực để quản lý.

2. Tuân thủ quy định truyền tải điện, phân phối điện

Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 phải đảm bảo tuân thủ và đáp ứng yêu cầu của các quy định hiện hành đối với hệ thống điện truyền tải và hệ thống điện phân phối.

3. Đấu nối nhà máy vào hệ thống điện

Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 phải thực hiện các quy định về đấu nối vào hệ thống điện quốc gia theo Quy định hệ thống điện truyền tải và Quy định hệ thống điện phân phối do Bộ Công Thương ban hành.

4. Tuân thủ phương thức vận hành và lệnh chỉ huy của các đơn vị điều độ hệ thống điện

a) Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 phải tuân thủ phương thức vận hành, lệnh chỉ huy, điều khiển của đơn vị điều độ hệ thống điện phù hợp với chế độ vận hành của Nhà máy trong hệ thống điện.

b) Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 có trách nhiệm phối hợp với đơn vị điều độ hệ thống điện triển khai các phương thức vận hành bình thường hoặc sự cố để bảo vệ tình trạng và phương thức vận hành an toàn của hệ thống điện

truyền tải, hệ thống điện phân phối.

5. Tuân thủ quy định về an toàn đập thủy điện và vận hành hồ chứa nước

- a) Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình vận hành hồ chứa nước và các quy định khác có liên quan.
- b) Tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý an toàn đập thủy điện.

6. Vận hành và bảo dưỡng

a) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải tính toán, thiết kế, vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa các trang thiết bị phát điện của Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành áp dụng cho nguồn điện và lưới điện.

b) Việc sửa chữa, bảo dưỡng, đại tu, nâng cấp, mở rộng nhà máy phải thực hiện theo kế hoạch đã đăng ký theo biểu mẫu quy định trong quy trình phối hợp vận hành do đơn vị điều độ hệ thống điện ban hành.

7. Ngừng, giảm mức cung cấp điện

Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 phải tuân thủ các quy định về điều kiện, trình tự và thủ tục ngừng, giảm mức cung cấp điện quy định tại Luật Điện lực, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực, Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực, các văn bản có liên quan do Bộ Công Thương ban hành.

8. Đảm bảo các yêu cầu và quy định về lắp đặt thiết bị đo đếm điện

Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải tuân thủ quy định về đo đếm điện đối với Nhà máy thủy điện Nậm Công 3, các yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến công suất đặt, vận hành, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa và đo đếm thông số điện theo Quy định về đo đếm điện năng do Bộ Công Thương ban hành.

9. Xử lý sự cố

Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 phải thông báo ngay cho đơn vị điều độ hệ thống điện và các tổ chức có liên quan về sự cố phát điện và có biện pháp xử lý sự cố trong thời gian ngắn nhất.

10. Báo cáo khi được yêu cầu

Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 phải báo cáo về khả năng sẵn sàng phát điện, mức dự phòng công suất, tình hình thực hiện phương thức vận hành của nhà máy điện theo yêu cầu của đơn vị điều độ hệ thống điện, đơn vị điều hành

giao dịch thị trường điện lực (nếu tham gia thị trường điện), cơ quan điều tiết điện lực hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

V. QUẢN LÝ SỬ DỤNG GIẤY PHÉP

1. Phí và lệ phí giấy phép

a) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải nộp phí và lệ phí cấp phép theo quy định.

b) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải nộp đủ số phí liên quan đến hoạt động điện lực trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản.

2. Lưu giữ các tài liệu và hồ sơ

a) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải lưu trữ sổ sách tài liệu hoạt động kinh doanh trong thời hạn ít nhất là 05 năm.

b) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải lưu giữ Giấy phép hoạt động điện lực được cấp hoặc Bản sao có chứng thực tại trụ sở Công ty.

3. Chế độ báo cáo

Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh có trách nhiệm báo cáo và cung cấp những thông tin về Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 như sau:

a) Báo cáo cơ quan cấp giấy phép và Sở Công Thương tại địa phương về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng năm trong lĩnh vực được cấp phép trước ngày 01 tháng 3 của năm tiếp theo;

b) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải báo cáo bằng văn bản cho Cơ quan cấp giấy phép trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Giấy phép này bị mất hoặc thất lạc.

4. Kiểm tra và thanh tra

a) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải sẵn sàng báo cáo về các trang thiết bị phát điện, nhà xưởng, sổ sách kế toán để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra và đảm bảo hoạt động đúng theo quy định của pháp luật và nội dung của Giấy phép này.

b) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải phối hợp và tạo điều kiện để Thanh tra chuyên ngành điện lực, Kiểm tra viên điện lực thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

5. Xử lý vi phạm

a) Trường hợp Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 có hành vi vi phạm các quy định tại Giấy phép này, Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải có văn bản giải trình về việc vi phạm.

b) Sau khi cung cấp thông tin bằng văn bản về hành vi vi phạm, giải trình và đề xuất giải pháp sửa chữa vi phạm, những hình thức xử lý sau đây có thể được áp dụng đối với Nhà máy thủy điện Nậm Công 3:

- Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 phải chấm dứt những hành vi vi phạm hoặc phải có những hoạt động để sửa chữa vi phạm trong thời hạn do cơ quan có thẩm quyền cho phép;

- Áp dụng các hình thức xử phạt vi phạm pháp luật đối với nhà máy theo các quy định về xử phạt vi phạm pháp luật trong lĩnh vực điện lực.

c) Sửa đổi Giấy phép hoạt động điện lực của Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 để bổ sung những biện pháp ngăn ngừa hành vi vi phạm.

d) Trường hợp hành vi vi phạm của Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự thì vụ việc sẽ được chuyển sang cơ quan điều tra để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

6. Giải quyết tranh chấp

Mọi vướng mắc trong quá trình hoạt động của Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 với các bên liên quan cần được giải quyết qua đàm phán và theo thỏa thuận giữa các bên tại Hợp đồng đã ký. Trường hợp các bên không thể thỏa thuận được có thể trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

7. Sửa đổi, bổ sung giấy phép

Giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phát điện của Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 được sửa đổi, bổ sung theo đề nghị của Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh trong các trường hợp sau:

a) Các trường hợp được quy định tại khoản 16 Mục III của Phụ lục này hoặc khi nhận được văn bản yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép;

b) Có sự thay đổi về tên, địa chỉ, trụ sở, loại hình hoạt động, phạm vi hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh, Nhà máy thủy điện Nậm Công 3;

c) Có sự thay đổi về kỹ thuật, công nghệ sử dụng trong hoạt động phát điện của Nhà máy thủy điện Nậm Công 3;

d) Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh đề nghị thay đổi thời hạn của Giấy phép này.

8. Thu hồi giấy phép

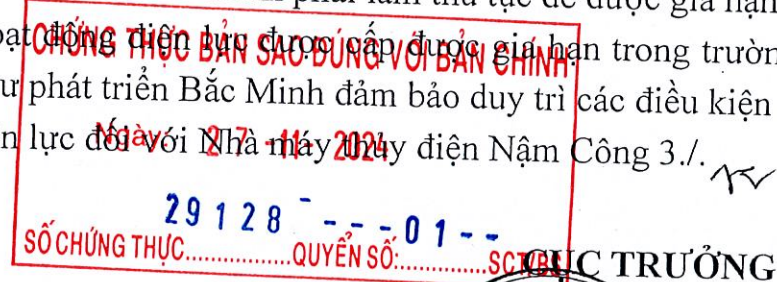
a) Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 bị thu hồi Giấy phép trong các trường hợp sau:

- Không triển khai hoạt động sau 06 tháng kể từ ngày được cấp giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phát điện;
- Không đảm bảo duy trì các điều kiện đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực quản lý, vận hành Nhà máy thủy điện Nậm Công 3;
- Không thực hiện đúng các nội dung quy định trong Giấy phép này;
- Cho thuê, cho mượn hoặc tự ý sửa chữa Giấy phép này.

b) Trong trường hợp giấy phép bị thu hồi, Nhà máy thủy điện Nậm Công 3 vẫn phải tiếp tục hoạt động phát điện trong thời hạn được Cục Điều tiết điện lực yêu cầu, nhằm đảm bảo cung cấp điện và đảm bảo sự kết nối với hệ thống truyền tải, phân phối điện, đảm bảo độ tin cậy cung cấp điện.

9. Gia hạn giấy phép

Chậm nhất 03 tháng trước ngày hết thời hạn của giấy phép, Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh phải làm thủ tục để được gia hạn theo quy định. Giấy phép hoạt động điện lực được cấp được gia hạn trong trường hợp Công ty cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh đảm bảo duy trì các điều kiện được cấp phép hoạt động điện lực đối với Nhà máy thủy điện Nậm Công 3./.



Nguyễn Anh Tuấn

CÔNG CHỨNG VIÊN
Đỗ Tràn Cự

HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT
Số: 1427/HĐ-TĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

2
BẢN SAO

Sơn La, ngày 11 tháng 7 năm 2018

HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 99/QĐ-STNMT ngày 29/5/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm sang thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê cho Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Bắc Minh khu đất tại xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thuộc dự án Nhà máy thủy điện Nậm Công 3.

Hôm nay, ngày 11 tháng 7 năm 2018 tại Sở Tài nguyên và Môi trường, chúng tôi gồm có:

I - Bên cho thuê đất là: Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La do ông **Phạm Văn Thi** - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Sơn La làm đại diện.

Địa chỉ: Tổ 3, đường Lò Văn Giá, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

II - Bên thuê đất là: Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Bắc Minh do ông **Vũ Minh Tú** - Giám đốc Công ty làm đại diện.

Địa chỉ: Số 20, Trần Nguyên Hãn, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

III - Hai bên thoả thuận ký hợp đồng thuê đất đối với các điều khoản sau đây:

Điều 1. Bên cho thuê đất cho bên thuê đất thuê khu đất như sau:

1. Diện tích đất thuê: 190.200 m² (Một trăm chín mươi nghìn hai trăm mét vuông).

- Mục đích sử dụng đất thuê: Đất công trình năng lượng.

- Địa chỉ khu đất: Xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

2. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ bản đồ khu đất kèm theo Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 21/8/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.

3. Thời hạn thuê đất: Đến ngày 21/8/2057

4. Việc cho thuê đất không làm mất quyền sở hữu của Nhà nước đối với khu đất và mọi tài nguyên nằm trong lòng đất

Điều 2. Bên thuê đất có trách nhiệm trả tiền thuê đất theo quy định sau:

1. Giá tiền thuê đất: Thực hiện theo thông báo của cơ quan thuế.

2. Tiền thuê đất: Được tính từ ngày 29/5/2018

3. Phương thức nộp tiền thuê đất: Nộp tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

4. Nơi nộp tiền thuê đất: Theo thông báo của cơ quan thuế.

Điều 3. Việc sử dụng đất trên khu đất thuê phải phù hợp với mục đích sử dụng đất đã ghi trong Điều 1 của Hợp đồng này.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các bên

1. Bên cho thuê đất bảo đảm việc sử dụng đất của Bên thuê đất trong thời gian thực hiện hợp đồng, không được chuyển giao quyền sử dụng khu đất trên cho bên thứ ba, chấp hành quyết định thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, Bên thuê đất có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về đất đai.

Trường hợp Bên thuê đất bị thay đổi do chia tách, sáp nhập, chuyển đổi doanh nghiệp, bán tài sản gắn liền với đất thuê thì tổ chức, cá nhân được hình thành hợp pháp sau khi Bên thuê đất bị thay đổi sẽ thực hiện tiếp quyền và nghĩa vụ của Bên thuê đất trong thời gian còn lại của Hợp đồng này.

3. Trong thời hạn hợp đồng còn hiệu lực thi hành, nếu Bên thuê đất trả lại toàn bộ hoặc một phần khu đất thuê trước thời hạn thì phải thông báo cho Bên cho thuê đất biết trước ít nhất là 6 tháng. Bên cho thuê đất trả lời cho Bên thuê đất trong thời gian 03 tháng, kể từ ngày nhận được đề nghị của Bên thuê đất. Thời điểm kết thúc hợp đồng tính đến ngày bàn giao mặt bằng.

4. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 5. Hợp đồng thuê đất chấm dứt trong các trường hợp sau:

1. Hết thời hạn thuê đất mà không được gia hạn thuê tiếp.

2. Do đề nghị của một Bên hoặc các bên tham gia hợp đồng và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất chấp nhận.

3. Bên thuê đất bị phá sản hoặc bị phát mại tài sản, hoặc giải thể.

4. Bên thuê đất bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 6. Việc giải quyết tài sản gắn liền với đất sau khi kết thúc hợp đồng này được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Hai Bên cam kết thực hiện đúng quy định của hợp đồng này, nếu Bên nào không thực hiện thì Bên đó phải bồi thường cho việc vi phạm hợp đồng gây ra theo quy định của pháp luật.

Các cam kết khác (Nếu có): Không.

Điều 8. Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ một bản và gửi đến cơ quan thuế, kho bạc Nhà nước nơi thu tiền thuê đất.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

(Hợp đồng này thay thế Hợp đồng thuê đất số 1069/HĐTD ngày 02/6/2014 giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Bắc Minh).

BÊN THUÊ ĐẤT
GIÁM ĐỐC



Vũ Minh Tú

BÊN CHO THUÊ ĐẤT
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Thi

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

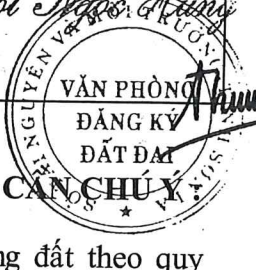
Ngày: 27-11-2024

SỐ CHỨNG THỰC: 29126 - QUYỀN SỞ: 01



CÔNG CHỨNG VIÊN
Đỗ Trang Cự

VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
02.6.2014	Chuyển nhượng cho Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Bắc Minh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số 0402465522 đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 21/6/2011 ở Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp; địa chỉ trụ sở chính: số 26 phố Trần Nguyễn Hân, phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, theo hồ sơ số 04210.00009. CN. VS	GIÁM ĐỐC  Sôi Ngọc Hùng
26/8/2014	Thế chấp bằng tài sản gắn liền với đất tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam Chi nhánh Long Biên theo hồ sơ số 04210.000048. TC. VS	GIÁM ĐỐC  Sôi Ngọc Hùng
06/7/2018	Kèm theo Giấy chứng nhận này có thêm trang bổ sung số 01	

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý

- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
- Phải mang Giấy chứng nhận này đến đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền khi: chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được phép đổi tên; có thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất; chuyển mục đích sử dụng đất; có thay đổi thời hạn sử dụng đất; chuyển đổi từ hình thức Nhà nước cho thuê đất sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; Nhà nước thu hồi đất.
- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.
- Nếu có thắc mắc hoặc cần tìm hiểu về chính sách, pháp luật đất đai, có thể hỏi cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan quản lý đất đai có liên quan. Cán bộ địa chính và cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm giải đáp thắc mắc hoặc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đất đai cho người sử dụng đất.

BẢN SAO



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

SỐ A0 154208

V- Sơ đồ thừa đất

CHÚNG NHẬN

Công ty cổ phần LILAMA 10'

do sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp

Thứ hai, ngày 09/7/2008
cấp

10-10-2018

SỐ: 2163 QUYỀN SỐ: 01
CỘNG CHỨNG VIỆN

-

Nguyễn Văn Chưởng

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
CHỦ TỊCH



Hoàng Chí Thức

Theo Quyết định số: 1945/QĐ-UBND ngày 21/8/2007 của UBND tỉnh Sơn La.

Số vào sổ cấp GCNQSD đất : T 000 25